TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2018/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày* 08 *tháng* 6 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 437/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn T A, sinh năm 1991**

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: số x phố y, Hàng Bột, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V A, sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: số x phố y, Hàng Bột, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn T A và chị Nguyễn Thị V A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận anh Nguyễn T A và chị Nguyễn Thị V A có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc T A (nữ), sinh ngày 08/10/2016. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh T A và chị V A, giao cháu Nguyễn Ngọc T A cho chị V A trực tiếp nuôi dưỡng, anh T A cấp dưỡng nuôi con chung mức 5.000.000 đồng/tháng kể

từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi cháu T A đủ 18 tuôi hoặc khi có quyết định có hiệu lực pháp luật khác thay thế.

Anh T A có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn T A và chị Nguyễn Thị V A xác nhận anh chị không có tài sản chung. Ly hôn anh T A và chị V A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn T A và chị Nguyễn Thị V A xác nhận anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ. Ly hôn anh T A và chị V A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn T A nộp cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007206 ngày 29/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, TP. Hà Nội. Anh T A còn phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

BÙI TRUNG TUYẾN